

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

(Giấy đăng ký kinh doanh số 2800799804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa cấp lần đầu
ngày 18 tháng 05 năm 2004 và Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội
cấp thay đổi lần 6 ngày 29 tháng 07 năm 2016)

Tổ chức đăng ký giao dịch

Địa chỉ	: Tầng 19 - Toà nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại	: (04) 62699988
Fax	: (04) 62699977
Website	: www.vinaconexp.com.vn

Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ	: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	: (04) 39 410 510
Fax	: (04) 39 410 500
Website	: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Phạm Bảo Long

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số điện thoại: 0912251885

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX**

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	5
1.2. Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch	5
1.3. Lịch sử hình thành và phát triển.....	6
1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty.....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	8
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	8
3.1. Đại hội đồng cổ đông	9
3.2. Hội đồng quản trị.....	9
3.3. Ban Kiểm soát.....	10
3.4. Ban Tổng Giám đốc.....	10
3.5. Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt	11
3.6. Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp	11
3.7. Phòng Tài chính – Kế hoạch.....	12
3.8. Phòng Kinh tế - Đầu tư.....	14
3.9. Phòng Thiết bị - Kỹ thuật.....	15
3.10. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	15
3.11. Ban điều hành Dự án Thủy điện Báu Thượng.....	16
3.12. Ban điều hành Dự án Thuỷ điện Xuân Minh	17
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần trở lên của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	18
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty tại ngày 02/12/2016	18
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập.....	19
4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 02/12/2016	19
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.....	19
6. Hoạt động kinh doanh.....	20
6.1. Sản phẩm, dịch vụ qua các năm	20
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất.....	22

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	22
7.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo	23
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	24
8.1. Vị thế của Công ty trong ngành	24
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	27
9. Chính sách đối với người lao động.....	27
9.1. Số lượng người lao động trong Công ty	27
9.2. Chính sách với người lao động.....	28
10. Chính sách cổ tức	30
11. Tình hình tài chính của Công ty.....	30
11.1. Trích khấu hao TSCĐ	30
11.2. Các khoản nợ, phải nộp.....	31
11.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty.....	34
12. Tài sản	35
12.1. Tổng giá trị tài sản.....	35
12.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai.....	35
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	36
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...).....	37
15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty.....	38
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	38
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	38
1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	38
1.1 Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng	38
1.2 Hội đồng quản trị.....	39
1.3 Ban Tổng Giám đốc	51
1.4 Ban kiểm soát.....	52
1.5. Kế toán trưởng.....	56
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	57

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu tổ chức Công ty.....	8
Hình 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	9
Bảng 1:Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 02/12/2016.....	18
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 02/12/2016.....	19
Bảng 3: Kết quả kinh doanh của công ty mẹ	22
Bảng 4: Kết quả kinh doanh Hợp nhất	23
Bảng 5: Tổng hợp các Nhà máy Thủy điện trên toàn quốc	25
Bảng 6: Số lượng lao động, cơ cấu lao động theo trình độ, giới tính của Công ty	27
Bảng 7: Chính sách cổ tức	30
Bảng 8: Các khoản thuế phải nộp – Hợp nhất	31
Bảng 9: Tổng dư nợ vay - Hợp nhất.....	31
Bảng 10: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn - Hợp nhất	32
Bảng 11: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn - Hợp nhất	32
Bảng 12: Tình hình Công nợ phải thu - Hợp nhất	33
Bảng 13: Tình hình công nợ phải trả - Hợp nhất	33
Bảng 14: Chỉ tiêu tài chính - Hợp nhất.....	34
Bảng 15:Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2015	35
Bảng 16: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	35
Bảng 17: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng.....	36
Bảng 18: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	36

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

CÁC KHÁI NIỆM, TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Điễn giải
Công ty/VCP	:	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng Cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng Quản trị
ĐKKD	:	Đăng ký kinh doanh
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban kiểm soát
CTCP	:	Công ty Cổ phần
CP	:	Cổ phần
TP	:	Thành phố
TSCĐ	:	Tài sản cố định
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CMND	:	Chứng minh nhân dân
TMCP	:	Thương mại cổ phần
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên Công ty:

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex

Tên giao dịch quốc tế:

Vinaconex Power Development and Construction Investment Joint Stock Company

Tên viết tắt:

VINACONEX P&C.,JSC

Địa chỉ:

Tầng 19 - Toà nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại:

(04) 62699988

Fax:

(04) 62699977

Website:

www.vinaconexpc.com.vn

Giấy CNĐKKD:

Số 2800799804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 18 tháng 05 năm 2004 và Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần 6 ngày 29 tháng 07 năm 2016

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Phạm Bảo Long – Tổng Giám đốc

Tài khoản giao dịch:

1001158468 tại Ngân hàng TMCP SHB - Chi nhánh Thăng Long

Vốn điều lệ đăng ký:

455.999.950.000 (*Bốn trăm năm mươi lăm tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm năm mươi nghìn*) đồng

Vốn điều lệ thực góp:

455.999.950.000 (*Bốn trăm năm mươi lăm tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm năm mươi nghìn*) đồng

Năm trở thành công ty đại chúng:

31/12/2009

Ngành nghề kinh doanh chính:

Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng)

1.2. Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: VCP
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 45.599.995 (*Bốn mươi lăm triệu năm trăm*

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi lăm) cổ phiếu.

- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 02/12/2016, Công ty không có các tổ chức, cá nhân nước ngoài nắm giữ cổ phần.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Công ty Cổ phần Thủy điện Cửa Đạt, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 18/05/2004 và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần 6 ngày 29 tháng 07 năm 2016. Ngày 12/07/2010, Công ty Cổ phần Thủy điện Cửa Đạt đã chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex. Với số vốn điều lệ của Công ty tại ngày thành lập là 240.000.000.000 đồng, trải qua 2 lần tăng vốn, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex hiện nay đã có vốn điều lệ lên đến 455.999.950.000 đồng.

Công ty có 23,5 ha đất tại địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để xây dựng công trình là dự án Thủy điện Cửa Đạt; 4.500 m² đất xây dựng khu nhà quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện và 03 ha đất xây dựng nhà ở CBCNV tại Xã Xuân Cầm, huyện Thường Xuân, Thanh Hóa. Ngoài ra Công ty còn có một văn phòng cao cấp (hạng A) với diện tích 623 m² tại tầng 19, Tòa nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội để làm trụ sở giao dịch. Công ty có 2 công ty con (nắm giữ 51% vốn điều lệ) là Công ty Cổ phần Thủy điện Bá Thượng và Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh.

Ngày 25/11/2016, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ 2 số 181/2010/GCNC-P-VSD-2 với số lượng đăng ký là 45.599.995 cổ phiếu.

1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
	Vốn điều lệ ban đầu		240.000		Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 18 tháng 05 năm 2004 do Sở

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

				Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.
1	2007	140.000	380.000	<p>Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần 2 ngày 02 tháng 08 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 số 04/NQ-CĐ/ĐHĐCĐ ngày 13/06/2007
2	2015	75.999,95	455.999,95	<p>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 04/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/07/2015- Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 157/2015/CV-TCKH ngày 09/10/2015- Công văn chấp thuận số 5008/UBCK-QLPH về tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ngày 12/08/2015- Công văn chấp thuận số 6452/UBCK-QLPH về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ngày 13/10/2015- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 ngày 29 tháng 07 năm 2016 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

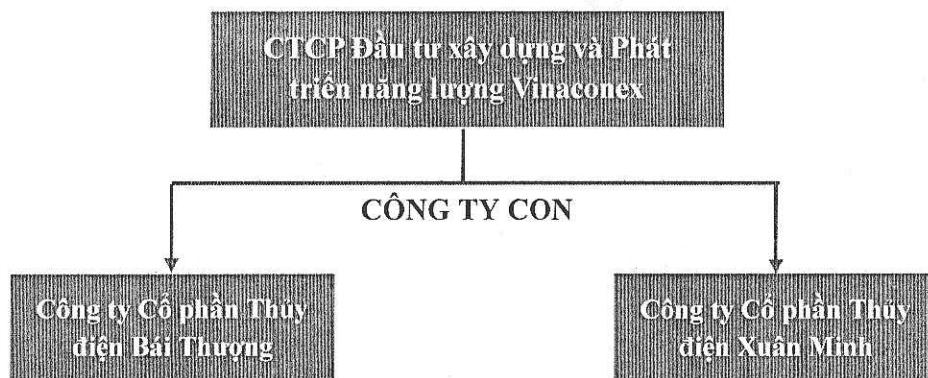
(Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINA CONEX

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Hình 1: Cơ cấu tổ chức Công ty



(Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

❖ Công ty Cổ phần Thủy điện Báu Thượng

- Địa chỉ : Tầng 2, Nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, xã Xuân Cảm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại : (03) 73555099
- Fax : (03) 73555069
- Mã số thuế : 2801952893
- Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án Thủy điện; Sản xuất kinh doanh điện năng.
- Tỷ lệ nắm giữ : 51%

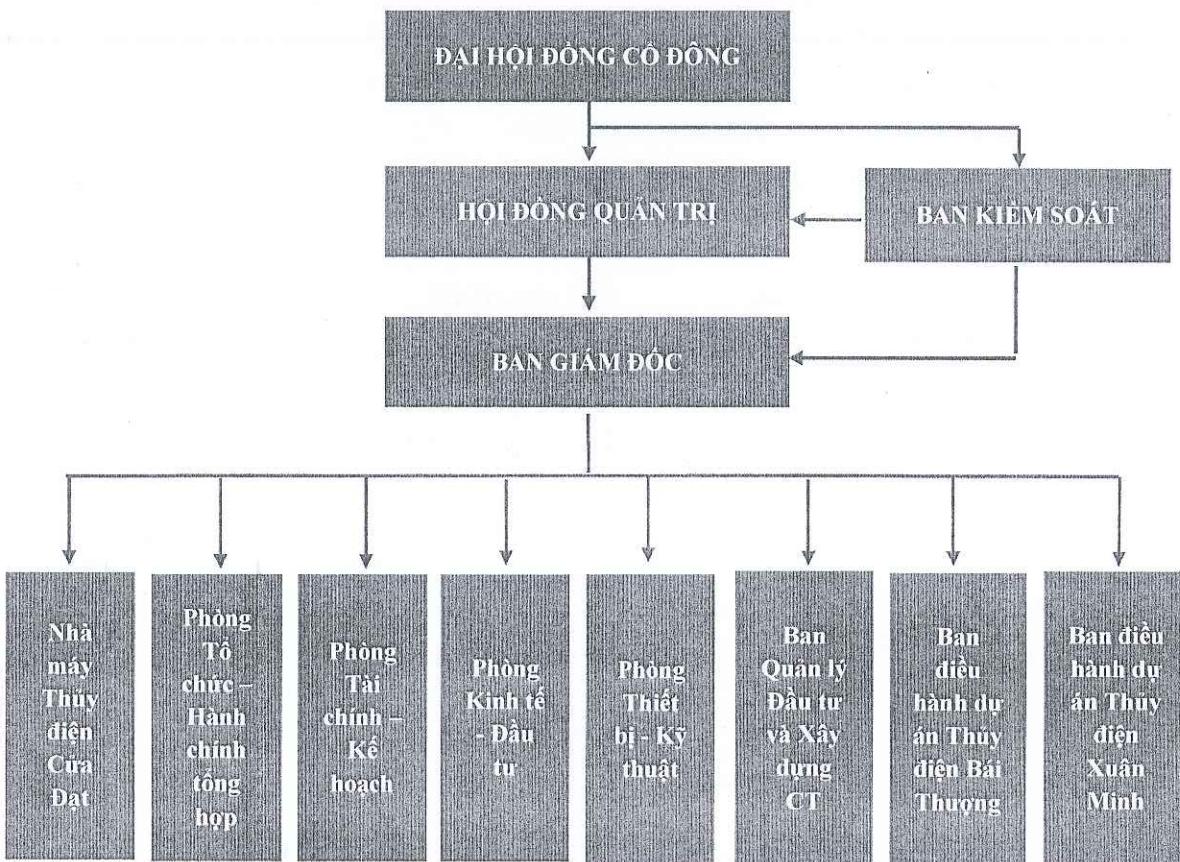
❖ Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh

- Địa chỉ : Nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, xã Xuân Cảm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại : (03) 73555099
- Fax : (03) 73555069
- Mã số thuế : 2802200078
- Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án Thủy điện; Sản xuất kinh doanh điện năng.
- Tỷ lệ nắm giữ : 51%.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Hình 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

3.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần. ĐHĐCD quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCD sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCD cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị họp ít nhất một quý một lần.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

HĐQT gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. Danh sách các thành viên HĐQT bao gồm:

Vương Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên HĐQT
Thân Thế Hà	Thành viên HĐQT
Lê Văn An	Thành viên HĐQT
Vũ Đức Quang	Thành viên HĐQT
Lã Minh Văn	Thành viên HĐQT
Phạm Bảo Long	Thành viên HĐQT

3.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm:

Nguyễn Thị Kim Loan	Trưởng ban
Vũ Văn Mạnh	Thành viên
Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên
Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên

3.4. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty là người trực tiếp quản lý và điều hành các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phạm Bảo Long	Tổng Giám đốc
Ngô Mạnh Cường	Phó Tổng Giám đốc

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

3.5. Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt

Ngày 15/05/2010, tổ máy số 1 - Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt đã chính thức phát điện và hòa lưới điện Quốc gia. Sau 72 giờ chạy thử đưa điện lên lưới 110 KV Ba Chè - Cửa Đạt, tổ máy số 1 đã được Công ty mua bán điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam chốt công tơ bán điện và phát điện thương mại.

Tiếp đó, vào ngày 26/05/2010, tổ máy số 2 của Nhà máy cũng đã chính thức được phát điện và hòa lưới sớm hơn so với dự kiến 02 tháng.

Dự án Thủy điện Cửa Đạt là dự án thành phần của Dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt. Hồ chứa nước Cửa Đạt nằm ở vùng sông Chu (địa phận xã Xuân Mỹ), cách đập Bai Thượng khoảng 17 km về phía thượng lưu. Hồ có dung tích gần 1,5 tỷ m³, kết hợp với Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt với 2 tổ máy phát điện thương mại có tổng công suất 97 MW, bồ sung nguồn cung cho lưới điện quốc gia trung bình khoảng 430 triệu KWh mỗi năm.

3.6. Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp

Là phòng chuyên môn nghiệp vụ, có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về các mặt công tác: Tổ chức cán bộ; Hành chính quản trị và Tổng hợp văn phòng.

- Trong công tác Tổ chức

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng mô hình tổ chức quản lý khoa học và hiệu quả;
- Chịu trách nhiệm chính trong việc nghiên cứu, xây dựng soạn thảo các Quy trình, Quy chế, Quy định có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Tham mưu và giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác tuyển dụng, đào tạo và bố trí sử dụng người lao động theo yêu cầu công việc;
- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, kế hoạch đào tạo theo định biên nhân sự của toàn Công ty đã được Hội đồng quản trị phê duyệt;
- Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật đối với người lao động; Giải quyết các công việc có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động trong Công ty theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Công ty;
- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế của các phòng ban và của CBCNV trong Công ty, kiến nghị với Ban Tổng Giám đốc Công ty áp dụng các biện pháp nhằm nâng cao kỷ luật và trách nhiệm của người lao động;
- Có nhiệm vụ thực hiện và theo dõi việc thực hiện chế độ bảo mật theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

- Trong công tác Hành chính

- Làm các công việc về Hành chính như: Lễ tân; Bảo vệ; Lái xe; Tổng đài điện thoại, Văn thư; In ấn tài liệu; Công tác tạp vụ văn phòng; Mua sắm phương tiện và công cụ dụng cụ làm việc...;

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- Theo dõi và quản lý trang thiết bị văn phòng của toàn Công ty; Xây dựng thực hiện kế hoạch bảo quản, bảo trì, sửa chữa thường xuyên trang thiết bị, phương tiện vận tải, xe máy và các trang thiết bị khác;
 - Lập dự trù mua sắm trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm và thực hiện việc mua sắm các trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm theo dự trù đã được duyệt; Lập sổ theo dõi trang thiết bị văn phòng theo quy định đồng thời thực hiện việc cấp phát trang thiết bị và công cụ dụng cụ làm việc cho các phòng ban và CBCNV trong Công ty theo chế độ tiêu chuẩn quy định;
 - Lập kế hoạch trình Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt mua sắm cung cấp văn phòng phẩm, đồng phục, trang phục bảo hộ lao động cho CBCNV Công ty theo quy định;
 - Quản lý và điều động phương tiện vận chuyển, đi lại phục vụ yêu cầu công tác theo quy định.
- Trong công tác tổng hợp
 - Tư vấn soạn thảo các Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng dân sự, các văn bản có tính chất pháp lý khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - Giúp Ban Tổng Giám đốc trong việc kiểm tra, xem xét tính pháp lý của các loại Hợp đồng, các quyết định, tài liệu văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của các tổ chức cá nhân bên ngoài và của tập thể người lao động trong Công ty;
 - Làm tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc giải quyết các tranh chấp bất đồng phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - Thực hiện công tác Văn phòng của Công ty.

3.7. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phòng Tài chính - Kế hoạch là bộ phận chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty về lĩnh vực tài chính, kế toán, lập, báo cáo về kế hoạch sản xuất kinh doanh và công tác quan hệ cổ đông.

• Công tác tài chính

- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty về đánh giá hoạt động tài chính của Công ty, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;
- Quản lý hoạt động tài chính trong toàn Công ty;
- Lập kế hoạch tài chính theo tháng, quý, năm đồng thời định kỳ báo cáo hoặc báo cáo theo yêu cầu của Giám đốc về tình hình tài chính của Công ty;
- Theo dõi việc thực hiện kế hoạch tài chính đã được duyệt. Báo cáo lãnh đạo Công ty tình hình sử dụng vốn và đề xuất biện pháp điều chỉnh hợp lý;
- Theo dõi nguồn vốn của Công ty, quyết toán các công trình để xác lập nguồn vốn;
- Phân tích, đánh giá tài chính của các dự án, công trình trước khi trình lãnh đạo Công ty

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

quyết định;

- Cung cấp đủ, kịp thời nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quan hệ với Ngân hàng và các tổ chức tín dụng...trong hoạt động vay vốn trung hạn, dài hạn, ngắn hạn;
- Lập và đánh giá báo cáo tài chính theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty; Lập và báo cáo nguồn vốn huy động cho các hoạt động đầu tư ngắn hạn cũng như dài hạn;
- Phối hợp với các Phòng ban liên quan trong công tác quyết toán các Hợp đồng kinh tế.

• Công tác kế toán

- Ghi chép và hạch toán đúng, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với quy định của Nhà nước và Quy chế Quản lý tài chính của Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của tất cả các loại chứng từ, hoàn chỉnh các thủ tục kế toán trước khi trình Giám đốc phê duyệt;
- Phân tích các thông tin kế toán theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty;
- Tiến hành các thủ tục, thanh quyết toán các loại thuế với cơ quan thuế. Lập báo cáo thuế nộp cơ quan thuế;
- Theo dõi, lập kế hoạch và thu hồi công nợ của khách hàng đầy đủ, nhanh chóng bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;
- Lập và nộp các báo cáo tài chính đúng và kịp thời cho các cơ quan thẩm quyền theo đúng chế độ quy định của Nhà nước;
- Chấp hành quyết định của Ban kiểm soát về việc kiểm tra hoạt động kế toán tài chính;
- Áp dụng khoa học quản lý tiên tiến vào công tác kế toán, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho các cán bộ kế toán.

• Công tác Kế hoạch

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty (bao gồm cả kế hoạch vốn và chi phí) định kỳ 03 tháng, 06 tháng và cả năm;
- Chủ trì xây dựng kế hoạch SXKD dài hạn của Công ty;
- Thực hiện báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ cho Giám đốc Công ty và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;
- Thường xuyên cập nhật thông tin để tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty kịp thời điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

• Công tác Quan hệ cổ đông

- Tư vấn và tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về biện pháp, hình thức và các điều kiện cần thiết để cổ phiếu của Công ty đạt hiệu quả;
- Thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần của Công ty cho các cổ đông bao gồm: Tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng, xác nhận giao dịch chuyển nhượng, cấp sổ chứng nhận cổ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

đồng;

- Quản lý hồ sơ cổ đông của Công ty;
- Là đầu mối trong công tác quan hệ cổ đông của Công ty;
- Xử lý các vấn đề chung liên quan đến hoạt động lưu ký chứng khoán với Uỷ Ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Trung tâm lưu ký chứng khoán (TTLKCK), các Công ty chứng khoán và các tổ chức liên quan khác;
- Tiếp nhận thông tin và trả lời các nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty theo sự ủy quyền của Tổng Giám đốc Công ty về công bố thông tin; Thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp theo yêu cầu của UBCKNN và TTLKCK; Sở giao dịch Chứng khoán;
- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo yêu cầu của UBCKNN, TTLKCK và các tổ chức có liên quan.

3.8. Phòng Kinh tế - Đầu tư

Phòng Kinh tế - Đầu tư là bộ phận chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty về lĩnh vực kinh tế, đầu tư các dự án và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Trong lĩnh vực Kinh tế**
 - Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Công tác Hợp đồng**
 - Đàm phán, thương thảo các hợp đồng kinh tế;
 - Lập, trình duyệt và trình ký các Hợp đồng kinh tế theo đúng quy định;
 - Theo dõi việc thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- **Công tác Dự toán**
 - Cập nhật và áp dụng các chế độ chính sách của Nhà nước, trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt Dự toán;
 - Quản lý việc thực hiện các định mức, đơn giá, đề xuất lập các định mức đơn giá mới bổ sung trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Các hoạt động kinh tế khác**
 - Xây dựng giá bán điện, thỏa thuận giá bán điện với EVN;
 - Là đầu mối làm việc với EVN/NPT trong các hoạt động mua bán điện và tham gia thị trường điện cạnh tranh;
 - Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: Phối hợp đánh giá các dự án đầu tư để đề xuất.
- **Trong lĩnh vực đầu tư**
 - Chủ động nghiên cứu hoặc phối hợp với các Phòng, Ban khác, tổ chức nghiên cứu đánh giá các cơ hội đầu tư trong các ngành nghề mà Công ty được phép kinh doanh;
 - Trên cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty, tổ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

chức lập và trình duyệt Dự án đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước;

- Tổ chức Thẩm tra, Thẩm định Dự án đầu tư theo phân cấp;
- Tham gia tổ chức triển khai Dự án đầu tư từ việc lập Kế hoạch đấu thầu, tổ chức đấu thầu đến việc ký kết Hợp đồng, triển khai xây dựng;
- Thực hiện thanh lý các Hợp đồng sau khi đã thực hiện xong theo đúng thời gian quy định;
- Kết hợp với các Phòng, Ban của Công ty tham gia quyết toán vốn đầu tư dự án.

3.9. Phòng Thiết bị - Kỹ thuật

Phòng Thiết bị Kỹ thuật là phòng chuyên môn nghiệp vụ của Công ty, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty về các lĩnh vực:

- Tham gia giám sát, kiểm tra tình trạng vận hành, bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các thiết bị, các hạng mục công trình của các Nhà máy thủy điện hoặc các các dự án trực thuộc Công ty đầu tư;
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty về lĩnh vực quản lý kỹ thuật; quản lý chất lượng, quản lý tiến độ của các dự án do Công ty đầu tư;
- Tham gia mua sắm thiết bị, tìm kiếm nguồn hàng thiết bị phục vụ cho việc sửa chữa, thay thế, nâng cấp các thiết bị tại các Nhà máy thủy điện và các dự án của Công ty;
- Là đầu mối liên hệ với các đơn vị ngoài Công ty trong việc quản lý kỹ thuật thiết bị, vận hành các nhà máy thủy điện, triển khai các tiêu chuẩn, quy định...mới của ngành điện;
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý An toàn vệ sinh lao động, công tác phòng chống lụt bão hàng năm tại các dự án thuộc Công ty quản lý;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý vật tư, kho bãi, xe cơ giới của Công ty;
- Tham gia trong công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong điều hành, quản lý và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kết hợp với các nhà máy thủy điện, các bộ phận chuyên môn khác của Công ty thẩm định Kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ như tiểu tu, trung tu, đại tu dây chuyền thiết bị công nghệ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Thường xuyên kiểm tra sự hoạt động của các hạng mục công trình do Công ty quản lý, lập khối lượng, biện pháp sửa chữa, báo cáo Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt và triển khai giám sát công tác sửa chữa khắc phục hư hỏng kịp thời.

3.10. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình

Là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty Cổ phần VINACONEX P&C. Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng công trình là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Công ty về hoạt động đầu tư, xây dựng đối với các dự án đầu tư và công trình xây dựng của Công ty với các chức năng cụ thể như sau:

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong lĩnh vực

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- đầu tư, kinh doanh theo kế hoạch và chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện các thủ tục đầu tư trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư của các dự án do Công ty làm chủ đầu tư;
- Quản lý đầu tư, xây dựng và trực tiếp triển khai thực hiện công tác đầu tư, xây dựng các dự án đầu tư, công trình xây dựng của Công ty trong trường hợp Công ty không thành lập pháp nhân mới hoặc đơn vị để thực hiện;
- Kinh doanh và quản lý sau đầu tư các dự án bất động sản do Công ty đầu tư;
- Xúc tiến, tìm kiếm các dự án đầu tư, công trình xây dựng mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty;
- Tham gia hỗ trợ, định hướng và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực đầu tư phù hợp theo quy chế phân cấp đầu tư của Công ty.

Nhiệm vụ

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong một số lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản của Công ty;
- Thực hiện công tác tìm kiếm dự án đầu tư, công trình xây dựng, các cơ hội đầu tư và xúc tiến đầu tư với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tổ chức thẩm định các hồ sơ tài liệu đầu tư dự án; phân tích rủi ro, hiệu quả kinh tế từ đó đề xuất phương thức, kế hoạch thực hiện để tìm kiếm và phát triển các dự án, công trình mới trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và định hướng phát triển của Công ty;
- Tổ chức thực hiện quản lý đầu tư, xây dựng công trình bao gồm các công việc trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư đưa dự án vào khai thác vận hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và của Công ty, cụ thể:
- Tổ chức kinh doanh và quản lý sau đầu tư các dự án bất động sản do Công ty đầu tư;
- Quản lý các dự án đầu tư của các Công ty con;
- Tham gia đề xuất sáng kiến cải tiến, đề xuất biện pháp khắc phục tồn tại trong công tác quản lý vận hành dự án nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư;
- Phối hợp với các Phòng, Ban của Công ty trong công tác đánh giá, tuyển dụng cán bộ. Đề xuất kế hoạch và tổ chức đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với mô hình, chức năng và nhiệm vụ của Ban cũng như các chương trình đào tạo hàng năm liên quan đến các lĩnh vực đầu tư mới của Công ty.

3.11. Ban điều hành Dự án Thủy điện Bai Thượng

- Xây dựng kế hoạch dài hạn và kế hoạch công việc hàng tuần, tháng, quý và năm về quản lý điều hành Dự án đầu tư theo tiến độ đầu tư xây dựng, trình Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện;

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- Tham gia cùng Chủ đầu tư trong việc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư (đối với phần việc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư); tham gia việc chuẩn bị mặt bằng, lán trại xây dựng và các công việc khác phục vụ cho hoạt động xây dựng công trình;
- Tổ chức thực hiện các hợp đồng do Chủ đầu tư ký kết với các nhà thầu thi công xây lắp, nhà thầu tư vấn và các tổ chức khác theo đúng nội dung, phạm vi của hợp đồng Tư vấn quản lý dự án và quy định của Pháp luật;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về hoạt động của Ban với Công ty và các cấp có thẩm quyền theo quy định;
- Tổ chức điều hành, đôn đốc các nhà thầu thi công xây lắp công trình, trực tiếp thực hiện phần việc tư vấn giám sát thi công (phần xây dựng). Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng khác có liên quan của Công ty để thực hiện các chế độ, chính sách, định mức, đơn giá hiện hành của Nhà nước phục vụ cho việc quản lý và điều hành Dự án có hiệu quả;
- Chủ trì và phối hợp với các Phòng ban khác tổ chức nghiệm thu phần việc, nghiệm thu giai đoạn, hạng mục và toàn bộ công trình theo quy định về quản lý chất lượng công trình; nhận bàn giao đối với từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình, tổ chức đưa công trình vào sử dụng theo quy định của Chủ đầu tư và của pháp luật;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về hoạt động của Ban với Công ty và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

3.12. Ban điều hành Dự án Thuỷ điện Xuân Minh

- Xây dựng kế hoạch dài hạn và kế hoạch công việc hàng tuần, tháng, quý và năm về quản lý điều hành Dự án đầu tư theo tiến độ đầu tư xây dựng, trình Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện;
- Tham gia cùng Chủ đầu tư trong việc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư (đối với phần việc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư); tham gia việc chuẩn bị mặt bằng, lán trại xây dựng và các công việc khác phục vụ cho hoạt động xây dựng công trình;
- Tổ chức thực hiện và quản lý các hợp đồng do Công ty (Tổng thầu) ký kết với các đơn vị thi công xây lắp, nhà thầu tư vấn và các tổ chức khác theo đúng nội dung, phạm vi của hợp đồng Tư vấn quản lý dự án và quy định của Pháp luật;
- Quản lý toàn bộ quá trình thi công xây lắp về chất lượng, khối lượng, tiến độ, kiểm soát về chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định về quản lý chất lượng công trình của Nhà nước. Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật trong việc quản lý điều hành quá trình thực hiện dự án cho đến khi kết thúc dự án;
- Tổ chức điều hành, đôn đốc các nhà thầu thi công xây lắp công trình theo tiến độ đã được phê duyệt. Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng khác có liên quan của Công ty

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

để thực hiện đúng các chế độ, chính sách, định mức, đơn giá hiện hành của Nhà nước phục vụ cho việc quản lý và điều hành Dự án có hiệu quả;

- Chủ trì và phối với với các phòng ban khác tổ chức nghiệm thu phần việc, nghiệm thu giai đoạn, hạng mục và toàn bộ công trình theo quy định về quản lý chất lượng công trình; nhận bàn giao đổi với từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình, tổ chức đưa công trình vào sử dụng theo quy định của Chủ đầu tư và của pháp luật;
 - Quản lý toàn bộ quá trình thi công xây lắp về chất lượng, khối lượng, tiến độ, kiểm soát về chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định về quản lý chất lượng công trình của Nhà nước. Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật trong việc quản lý điều hành quá trình thực hiện dự án cho đến khi kết thúc dự án;
 - Quản lý về tổ chức nhân sự, tài sản, công cụ dụng cụ của Ban theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Công ty.
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần trở lên của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ
- 4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty tại ngày 02/12/2016

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 02/12/2016

Số thứ tự	Tên cổ đông	CMND/ĐKKD	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	Số 0100105616 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 23/10/2015	13.309.800	29,19
2	Tổng công ty Sông Đà	Số 0100105870 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/04/2010, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 07/05/2014	4.023.060	8,82
3	Tổng công ty cơ điện xây dựng CTCP	Số 0100102887 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 09/05/2013	3.562.953	7,81
4	Nguyễn Anh Tuấn	011806862 cấp ngày 21/04/2012	5.181.400	11,36
Tổng cộng			26.077.213	57,17

(Nguồn: Danh sách cổ đông của VCP tại ngày 02/12/2016 do VSD cung cấp)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 02/12/2016

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 02/12/2016

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	829	45.599.995	455.999.950.000	100
1	Tổ chức	06	23.710.893	237.108.930.000	52%
2	Cá nhân	823	21.889.102	218.891.020.000	48%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
	Tổng cộng	829	45.599.995	455.999.950.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông của VCPchốt tại ngày 02/12/2016 do VSD cung cấp)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch

5.1. Công ty mẹ

Không có

5.2. Danh sách Công ty con

• Công ty Cổ phần Thủy điện Báu Thúy

- Địa chỉ : Tầng 2, Nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa
- Điện thoại : (03) 7355 5099
- Fax : (03) 7355 5069
- Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 2801952893 do Sở KH và ĐT Thanh Hóa cấp ngày 02/06/2013, thay đổi lần thứ nhất ngày 06/06/2016.
- Vốn điều lệ đăng ký: 50 tỷ đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 50 tỷ đồng
- Mã số thuế : 2801952893

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- Tỷ lệ nắm giữ của VCP: 51%
- Hoạt động kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án Thủy điện; Sản xuất kinh doanh điện năng.
- **Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh**
 - Địa chỉ : Nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, xã Xuân Cảm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa
 - Điện thoại : (03) 7355 5099
 - Fax : (03) 7355 5069
 - Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 2808800078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/10/2014
 - Vốn điều lệ đăng ký: 150 tỷ đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 75 tỷ đồng
 - Mã số thuế: 2802200078
 - Tỷ lệ nắm giữ của VCP: 51%
 - Hoạt động kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án Thủy điện; Sản xuất kinh doanh điện năng.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ qua các năm

Lĩnh vực hoạt động chính và đem lại doanh thu chủ yếu cho VCP qua các năm là lĩnh vực sản xuất và kinh doanh điện năng. Hiện công ty đang đầu tư vào 3 nhà máy Thủy điện, trong đó nhà máy Thủy điện Cửa Đạt đã chính thức phát điện vào năm 2010; tổ máy số 1 của nhà máy Thủy điện Bái Thượng chính thức phát điện vào tháng 11/2016 và trong tháng 12/2016 tổ máy số 2 sẽ tiếp tục phát điện; nhà máy Thủy điện Xuân Minh đang trong giai đoạn đấu thầu để tiếp tục triển khai.

Tổng quan về Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt:

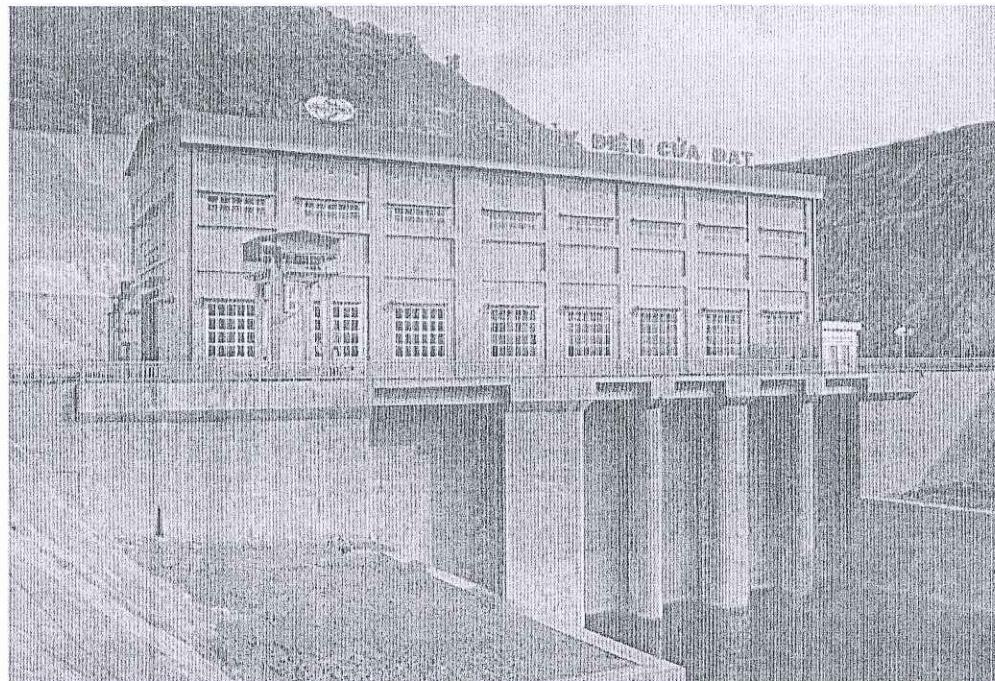
Dự án Thủy điện Cửa Đạt là dự án thành phần của Dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, được xây dựng trên sông Chu (thuộc địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa), Nhà máy có công suất lắp máy là 97 MW, bao gồm 02 tổ máy với tổng mức đầu tư khoảng 1600 tỷ đồng, bổ sung nguồn cung cho lưới điện quốc gia trung bình khoảng 430 triệu KWh mỗi năm..

Ngày 15/05/2010, tổ máy số 1 - Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt đã chính thức phát điện và hòa lưới điện Quốc gia. Sau 72 giờ chạy thử đưa điện lên lưới 110 KV Ba Chè - Cửa Đạt, tổ máy số 1 đã được Công ty mua bán điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam chốt công tơ bán điện và phát điện thương mại.

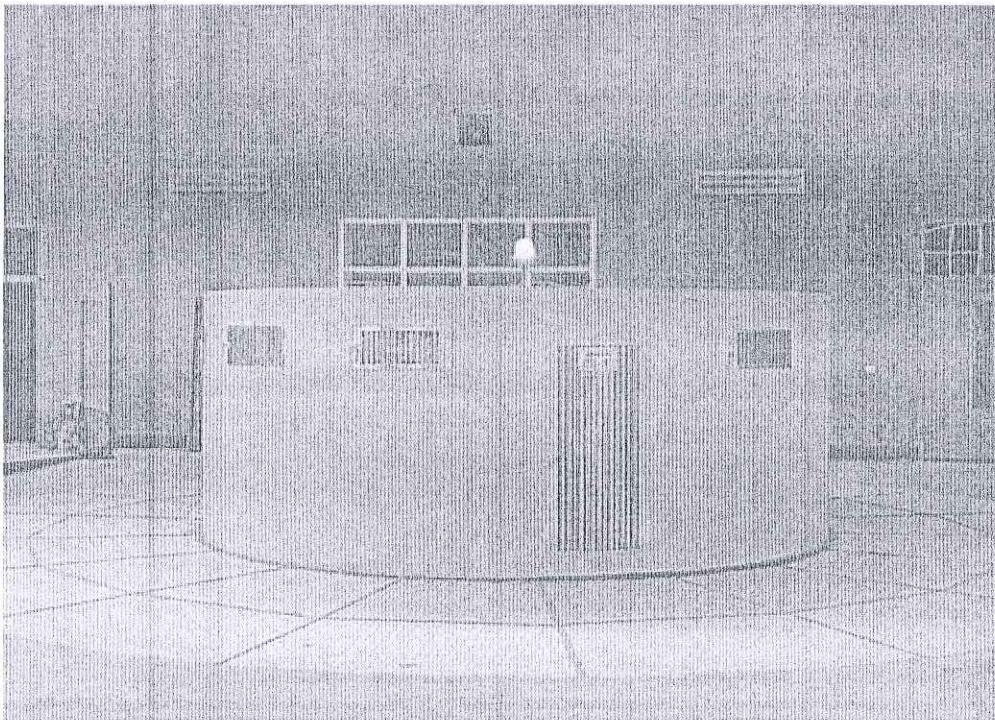
Tiếp đó, vào ngày 26/05/2010, tổ máy số 2 của Nhà máy cũng đã chính thức được phát điện và hòa lưới sớm hơn so với dự kiến 02 tháng.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Một số hình ảnh Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt

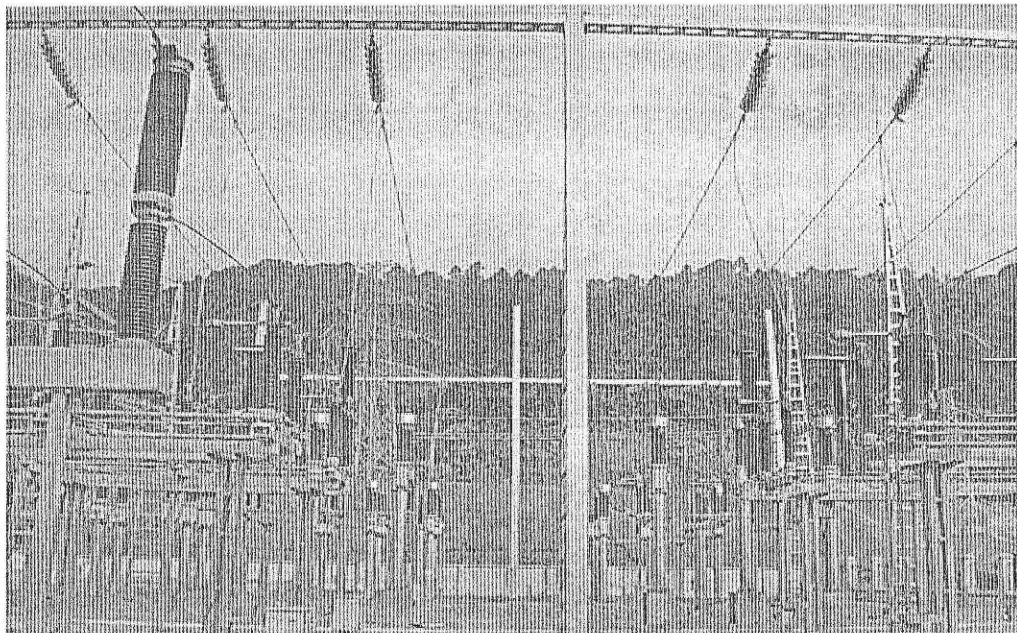


Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt



Tổ máy phát điện của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX



Trạm phân phối điện ngoài trời 110 kV

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 3: Kết quả kinh doanh của công ty mẹ

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	9 tháng 2016
Tổng giá trị tài sản	1.250.336.887.932	1.149.576.876.639	(8,06)	1.161.396.769.178
Vốn chủ sở hữu	554.717.439.908	568.173.657.640	2,43	476.255.560.098
Doanh thu thuần	355.089.460.679	325.329.176.825	(8,38)	167.308.461.656
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	135.500.354.977	117.053.382.096	(13,61)	12.743.330.783
Lợi nhuận khác	3.506.600	204.595.714	-	141.095.590
Lợi nhuận trước thuế	135.503.861.577	117.257.977.810	(13,47)	12.884.426.373
Lợi nhuận sau thuế	128.720.132.459	111.077.854.732	(13,71)	11.376.299.277
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	23,20	19,55	-	2,39
Tỷ lệ lợi nhuận trả cô tức (%)	67,90	94,42	-	

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	9 tháng 2016
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	14.598	12.460	(14,65)	10.444

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ năm 2015 và BCTC tự lập 9 tháng 2016 của VCP)

Bảng 4: Kết quả kinh doanh Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.254.395.514.052	1.197.102.989.266	(4,57)
Vốn chủ sở hữu	558.424.439.908	594.590.657.640	6,48
Doanh thu thuần	354.673.460.679	323.229.632.116	(8,87)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	135.500.354.977	117.053.382.096	(13,61)
Lợi nhuận khác	3.506.600	204.595.714	-
Lợi nhuận trước thuế	135.503.861.577	117.257.977.810	(13,47)
Lợi nhuận sau thuế	128.720.132.459	111.077.854.732	(13,71)
- <i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</i>	<i>128.720.132.459</i>	<i>111.077.854.732</i>	<i>(13,71)</i>
- <i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>	-	-	-
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (%)	24,38	19,79	-
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức(%)	67,90	94,42	-
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	14.594	12.457	(14,65)

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP)

7.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo

- **Thuận lợi**

- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất điện năng, có liên quan trực tiếp đến vấn đề an sinh xã hội, Công ty luôn nhận được các chính sách ưu đãi của Chính phủ và sự hỗ trợ của chính quyền địa phương.
- Ngành điện là một trong những ngành có tính ổn định và tốc độ tăng trưởng khá cao ở Việt Nam do mật độ dân số đang ngày càng tăng lên, nhu cầu tiêu thụ điện ngày càng lớn. Đây chính là điểm thuận lợi và tiềm năng cho VCP.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- Đầu ra được đảm bảo: Ngày 08/06/2012VCP đã ký hợp đồng mua bán điện số 06/2012/HĐ-NMĐ- Cửa Đạt với Công ty mua bán điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, thời hạn hợp đồng 10 năm kể từ ngày 01/05/2012. Hiện nay, 100 % sản lượng điện thương phẩm của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt sẽ được bán theo hợp đồng mua bán điện nêu trên.
- Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy điện, vốn vay luôn là phần quan trọng và chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu tổng nguồn vốn của Công ty. Trong năm 2015, mặt bằng lãi suất cho vay tại các kỳ hạn có xu hướng giảm từ 0,2 – 0,5%. Theo đó, mức lãi suất cho vay đồng Việt Nam ngắn hạn tại thời điểm cuối năm 2015 là từ 7 – 9%/năm và kỳ hạn trung hạn là từ 9,3 -11%/năm. Điều này đã góp phần làm giảm chi phí tài chính cho Công ty.
- Công ty đã xây dựng được đội ngũ quản lý và nhân sự có năng lực chuyên môn và giàu kinh nghiệm cùng với lối nhân sự kế cận đầy sức trẻ và quyết tâm.

• Khó khăn

- Do đặc thù ngành, hoạt động sản xuất và cung ứng điện của Công ty sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn bởi tình hình thời tiết, khí hậu. Vì ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết El Nino, lượng mưa trung bình năm 2015 giảm sút khoảng 14% so với năm 2014. Theo Trung tâm khí tượng Thủy văn Quốc gia, đợt El Nino 2015-2016 sẽ ở mức tương tự đợt El Nino mạnh kỷ lục trong 2 năm 1997-1998. Hiện tượng thời tiết cực đoan này chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của nhà máy Thủy điện Cửa Đạt trong năm 2015 và 2016.
- Ngành điện cũng là ngành đòi hỏi vốn đầu tư lớn và thời gian hoàn vốn khá lâu do chi phí đầu tư vào một nhà máy phát điện là không nhỏ. Do đó doanh nghiệp sẽ gặp những khó khăn nhất định trong khâu huy động và điều tiết nguồn vốn sao cho hợp lý mà vẫn đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ vay. Đây là một nhiệm vụ khó khăn cho các doanh nghiệp tham gia ngành điện nói chung và CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex nói riêng.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex là một trong 3 nhà máy Thủy điện của Miền Bắc đầu tiên trực tiếp tham gia Thị trường điện cạnh tranh năm 2013 theo Quyết định số 52/QĐ-ĐTDL của Cục điều tiết điện lực ngày 25 tháng 12 năm 2012. Xét về công suất đặt, Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt có công suất đứng thứ 2 trong nhóm 2 (các Nhà máy Thủy điện có công suất đặt từ 50-100MW) và đứng thứ 42 trong các Nhà máy Thủy điện trên toàn quốc.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Bảng 5: Tổng hợp các Nhà máy Thủy điện trên toàn quốc

Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đặt (MW)	Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đặt (MW)	Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đặt (MW)
Nhóm 1		Nhóm 2		Nhóm 3	
Sơn La	2400	Đăk Mi 2	98	Sông Bung 4A	49
Hòa Bình	1920	Cửa Đạt	97	Nho Quê 2	48
Lai Châu	1200	Bắc Hà	90	Chiêm Hóa	48
Ialy	720	Buôn Tua Srah	86	Sông Tranh 4	48
Huội Quảng	520	Nậm Na 3	84	Bình Điền	44
Trung Sơn	520	Thái An	82	Nậm Mức	44
Trị An	400	Hương Điền	81	Sông Bạc	42
Sê San 4	360	Bá Thước 2	80	Chi Khê	41
Tuyên Quang	342	Srepok 4	80	Sử Pán 2	34.5
Đồng Nai 4	340	Cần Đơn	77.6	Bắc Bình	34
Bản Vẽ	320	Đam'Bri	75	Đa Dâng 2	34
Hàm Thuận	300	Ngòi Phát	72	Nậm Chiến 2	32
Đại Ninh	300	Sông Hình	70	Kanak	13
Xêkaman 1	290	Đồng Nai 2	70		
Buôn Kuôp	280	Yên Sơn	70		
Sê San 3	260	Vịnh Sơn	66		
Xekaman 3	250	Nậm Na 2	66		
Srepok 3	220	Srepok 4A	64		
Sông Ba Hạ	220	Krong Hnang	64		
Bản Chát	220	Quảng Trị	64		

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đạt (MW)	Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đạt (MW)	Tên Nhà máy Thủy điện	Công suất đạt (MW)
Sông Bung 2	216	Sông Côn 2	63		
A Vương	210	Sê San 4A	63		
Đak Mi 4A, 4B, 4C	208	Đăk Mi 3	63		
Nậm Chièn 1	200	Tà Thàng	60		
Sông Tranh 2	190	Văn Chấn	57		
Hủa Na	180	Sông Bung 5	57		
Đồng Nai 3	180	Srok Phu Miêng	51		
Đa Mi	175				
A Lưới	170				
An Khê	160				
Đa Nhim	160				
Sông Bung 4	156				
Thác Mơ	150				
Đồng Nai 5	150				
Đak'r'tih	144				
Đak Drinh	125				
Thác Bà	120				
Nho Quế 3	110				
Sê San 3A	108				
Khe Bô	100				
Pleikrong	100				

(Nguồn: Quyết định số 79/QĐ - ĐTĐL của Cục điều tiết Điện lực về việc ban hành danh sách các nhà máy phát điện tham gia thị trường phát điện cạnh tranh năm 2016)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

- Ngành điện Việt Nam là một trong những ngành được đánh giá là hấp dẫn đầu tư nhất trong khu vực với triển vọng phát triển khả quan. Đây là một trong những ngành then chốt cung cấp năng lượng cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt thường nhật, đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với nền kinh tế của một đất nước. Theo Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia, hiện tại, tổng công suất đặt toàn hệ thống điện Việt Nam là 33.964 MW, đứng thứ 31 trên thế giới và thứ 3 khu vực Đông Nam Á về công suất đặt. Tuy nhiên, nhu cầu tiêu thụ điện của Việt Nam vẫn được dự báo có xu hướng tăng nhanh chóng trong khi nguồn cung chưa theo kịp.
- Bên cạnh đó, ngành điện đang trong giai đoạn tái cơ cấu, loại bỏ dần sự độc quyền của EVN trong khâu phát điện và khuyến khích xây dựng thị trường bán buôn điện cạnh tranh Việt Nam. Công tác vận hành thị trường phát điện cạnh tranh sẽ góp phần tăng tính minh bạch, công bằng trong việc huy động các nguồn điện thông qua bản chào giá từ các nhà máy; đồng thời thúc đẩy các nhà máy điện nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh, giảm chi phí. Theo Quyết định 63/2013/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 quy định về lộ trình, các điều kiện và cơ cấu ngành điện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện lực tại Việt Nam, lộ trình phát triển của thị trường điện lực được chia thành 3 cấp độ: (i) Thị trường phát điện cạnh tranh cấp độ 1: Thực hiện thị trường phát điện cạnh tranh đến hết năm 2014; (ii) Thị trường bán buôn điện cạnh tranh cấp độ 2 gồm 2 giai đoạn: Từ 2015 đến 2016 thực hiện thị trường bán buôn điện cạnh tranh thí điểm, từ 2017 đến 2021 sẽ thực hiện thị trường bán buôn điện cạnh tranh hoàn chỉnh; (iii) Thị trường bán lẻ điện cạnh tranh cấp độ 3 gồm 2 giai đoạn: Từ 2021 đến 2023 thực hiện thị trường bán lẻ điện cạnh tranh thí điểm và từ sau 2023 sẽ thực hiện thị trường bán lẻ điện cạnh tranh hoàn chỉnh. Đây là yếu tố tích cực và tiềm năng to lớn của ngành điện trong tương lai và cũng là cơ hội cho các nhà máy điện nâng cao sản lượng, doanh thu khi thị trường bán buôn điện cạnh tranh chính thức được hoàn chỉnh.
- Giá bán điện trên thị trường cạnh tranh kỳ vọng tăng: Cũng theo lộ trình phát triển thị trường bán buôn điện cạnh tranh, giá khâu phát điện được thiết kế đảm bảo theo quy luật cung - cầu của thị trường; tăng tính cạnh tranh giữa các nhà máy.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

**Bảng 6: Số lượng lao động, cơ cấu lao động theo trình độ, giới tính của Công ty
tại ngày 31/10/2016**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo giới tính		
Nam	126	80,25
Nữ	31	19,75

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINA CONEX

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
II. Phân loại theo trình độ		
Cán bộ có trình độ trên đại học	7	4,46
Cán bộ có trình độ đại học	45	28,67
Cán bộ có trình độ cao đẳng	2	1,27
Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	73	46,50
Cán bộ có trình độ phổ thông	30	19,10
III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động		
Cán bộ quản lý	33	21,02
Chuyên viên/ Nhân viên	124	78,98
Tổng cộng	157	100

(Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

9.2. Chính sách với người lao động

❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 05 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ dài ngô thỏa đáng cho người lao động.
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng quy định của Nhà nước. Những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

❖ Mức lương bình quân

Mức lương bình quân năm 2015 của cán bộ nhân viên tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex là: 12.000.000 đồng/ người/ tháng.

❖ Chính sách tuyển dụng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhận thức được điều này, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex xác định mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, năng lực, đáp ứng được yêu cầu công việc và góp phần vào chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. Việc tuyển dụng được dựa trên nhu cầu lao động. Công ty tiến hành thi tuyển với những tiêu chuẩn nhất định mà Công ty đã đặt ra. Tiêu chí tuyển dụng dựa trên tố chất, tiềm năng và thiện chí của mỗi ứng viên.

❖ Chính sách đào tạo

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

- Lao động phổ thông mới: Đào tạo 10 ngày.
- Lao động kỹ thuật: Đào tạo kỹ thuật: Đào tạo 3 tháng.

❖ Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển

- Chính sách đánh giá:

- ✓ Mọi nhân viên phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình do phòng Nhân sự hướng dẫn.
- ✓ Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của nhân viên.
- ✓ Việc đánh giá mức độ hoàn thành công việc được thực hiện tối thiểu mỗi năm một lần vào tháng 12.

- Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp:

- ✓ Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực.
- ✓ Những nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.

❖ Chính sách phúc lợi và đãi ngộ

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện.

- Chính sách đãi ngộ

- ✓ Định kỳ xét điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc; các trường hợp có thành tích xuất sắc, nổi bật được điều chỉnh trước thời hạn.
- ✓ Thưởng tháng lương thứ 13.
- ✓ Thưởng kết quả làm việc.

- Chính sách phúc lợi:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- ✓ Công ty có quà cho nhân viên vào các dịp lễ, tết.
- ✓ Thăm viếng và tặng quà trong các trường hợp đặc biệt.
- ✓ Chế độ thăm quan, nghỉ mát hàng năm.
- ✓ Bảo hiểm tai nạn: Công ty mua bảo hiểm tai nạn cho toàn bộ nhân viên.
- ✓ Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ hàng năm cho nhân viên.

❖ Môi trường, điều kiện làm việc

Nhân viên của Công ty được bảo đảm làm việc trong một môi trường làm việc tiện nghi, vệ sinh và an toàn lao động. Toàn bộ nhân viên được cung cấp đủ các thiết bị văn phòng cần thiết.

10. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảng 7: Chính sách cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2014	23%	Tiền mặt
Năm 2015	23%	Tiền mặt

11. Tình hình tài chính của Công ty

11.1. Trích khấu hao TSCĐ

Công ty tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định được Công ty khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại Công ty như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 20 - 35 năm
- Máy móc, thiết bị 10 - 15 năm

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

- Phương tiện vận tải truyền dẫn 05 - 08 năm
- Thiết bị, đồ dùng quản lý 03 - 05 năm
- Tài sản cố định khác 20 – 35 năm

11.2. Các khoản nợ, phải nộp

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.

Bảng 8: Các khoản thuế phải nộp – Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Số thứ tự	Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	5.475.304.335	619.324.726
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.152.991.916	4.729.523.583
3	Thuế Thu nhập cá nhân	875.672.244	1.301.432.275
4	Thuế tài nguyên	1.195.190.259	821.191.220
5	Các loại thuế khác	-	36.000.000
6	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	2.669.133.740	1.037.113.820
Tổng cộng		13.368.292.494	8.544.585.624

(*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

❖ **Tổng dư nợ vay**

Bảng 9: Tổng dư nợ vay - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	170.275.253.542	166.101.327.831
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	484.695.077.712	401.765.759.285
Tổng cộng	654.970.331.254	567.867.087.116

(*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Bảng 10: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Vay và nợ ngắn hạn	31/12/2014	31/12/2015
<i>Vay ngắn hạn phải trả các bên liên quan</i>	<i>37.197.853.542</i>	<i>40.690.133.749</i>
Vay ngắn hạn cá nhân	-	1.616.941.000
Vay dài hạn đến hạn trả Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	37.197.853.542	39.073.192.749
<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các tổ chức, cá nhân khác</i>	<i>133.077.400.000</i>	<i>52.640.569.983</i>
<i>Vay ngắn hạn Ngân hàng</i>	<i>41.441.400.000</i>	<i>50.395.569.983</i>
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	8.457.000.000	15.701.461.218
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Tháng Long	32.984.400.000	25.592.108.012
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình	-	9.102.000.753
<i>Vay ngắn hạn cá nhân</i>	<i>1.300.000.000</i>	<i>2.245.000.000</i>
<i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>	<i>90.336.000.000</i>	<i>72.770.624.099</i>
Tổng cộng	170.275.253.542	166.101.327.831

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP)

Bảng 11: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Vay và nợ dài hạn	31/12/2014	31/12/2015
<i>Vay dài hạn phải trả các bên liên quan</i>	<i>148.791.410.323</i>	<i>117.219.574.655</i>
Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	148.791.410.323	117.219.574.655
<i>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn phải trả các tổ chức, cá nhân khác</i>	<i>335.903.667.389</i>	<i>284.546.184.630</i>
<i>Vay ngắn hạn Ngân hàng</i>		
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	82.637.004.808	44.437.004.808
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nam Hà Nội	108.555.248.420	108.555.248.420

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thanh Hóa	55.091.336.531	55.091.336.531
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Thanh Hóa	55.091.336.531	55.091.336.531
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội		21.371.258.340
Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hòa Bình	34.528.741.099	-
Tổng cộng	484.695.077.712	401.765.759.285

(*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

❖ Các khoản công nợ hiện nay

- Công nợ phải thu

Bảng 12: Tình hình Công nợ phải thu - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	55.378.027.434	13.903.747.683
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	968.098.269	11.103.672.207
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.285.990.978	11.882.898.141
4	Dự phòng phải thu khó đòi	-	-
5	Tài sản thiêu chờ xử lý	-	-
Tổng cộng	58.632.116.681	36.890.318.031	

(*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

- Công nợ phải trả

Bảng 13: Tình hình công nợ phải trả - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn		
1	Phải trả người bán ngắn hạn	4.884.032.191	9.009.903.829
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-
3	Thuê và các khoản phải nộp Nhà nước	13.368.292.494	8.544.585.624
4	Phải trả người lao động	7.055.201.423	3.199.598.378
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	6.970.182.349	4.439.563.565
6	Phải trả ngắn hạn khác	8.175.749.016	8.990.940.465
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	170.275.253.542	166.101.327.831
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	547.285.417	460.652.649

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

II Nợ dài hạn

1 Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	484.695.077.712	401.765.759.285
Tổng cộng	695.971.074.144	602.512.331.626

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP)

11.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Bảng 14: Chỉ tiêu tài chính - Hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	0,43	0,36
$TSLĐ/Nợ ngắn hạn$			
- Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,43	0,31
$(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH$			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,55	0,50
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,25	1,01
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	90,25	21,84
$Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho$			
- Vòng quay tổng tài sản:	Vòng	0,28	0,27
$Doanh thu thuần/Tổng tài sản$			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	36,29	34,36
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	24,38	19,79
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	10,26	9,28
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	38,20	36,21

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

12. Tài sản

12.1. Tổng giá trị tài sản

Bảng 15: Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2015

Đơn vị: Đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình			
	Nhà cửa, vật kiến trúc	791.145.387.335	157.854.065.458	633.291.321.877
	Máy móc thiết bị	627.817.629.421	208.452.463.470	419.365.165.951
	Phương tiện vận tải truyền dẫn	10.951.737.198	5.856.033.666	5.095.703.532
	Thiết bị, đồ dùng quản lý	1.194.668.119	893.106.683	301.561.436
2	Tài sản cố định vô hình			
	Tổng cộng	1.431.109.422.073	373.055.669.277	1.058.053.752.796

(*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

Bảng 16: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: Đồng

Chi tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	16.982.564.232	49.341.767.756

(*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

Trong đó:

Đơn vị: Đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2015
1	Công trình Nhà máy Thủy điện Báu Thượng	34.159.816.141
2	Công trình Nhà máy Thủy điện Xuân Minh	15.181.951.615
Tổng cộng		49.341.767.756

(*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của VCP*)

12.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Bảng 17: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

Tên lô	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Đơn vị quản lý
Đất xây dựng Nhà máy Thủy điện	Vạn Xuân, Xuân Cảm, Thanh Hoá	4500	Thuê 70 năm	QĐ giao đất của UBND Tỉnh Thanh Hoá	Sở TNMT Thanh Hoá
Thửa 24,25, bản đồ 176	Vạn Xuân, Xuân Cảm, Thanh Hoá	202.931,6	Thuê 70 năm	Giấy chứng nhận Quyền Sử dụng đất	Sở TNMT Thanh Hoá
Thửa 838, ban đồ 29	Xuân Cảm, Thường Xuân, Thanh Hoá	28.962,9	Thuê 50 năm	Giấy chứng nhận Quyền Sử dụng đất	Sở TNMT Thanh Hoá
Văn phòng	Tầng 19, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, HN	614	Thuê 14,5 năm	Hợp đồng thuê dài hạn	Tổng Công ty CP Vinaconex

(Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

❖ **Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty**

Công ty Cổ phần dự kiến kế hoạch năm 2016 và 2017 của như sau:

Bảng 18: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	455.999,95	455.999,95	-	455.999,95	-
Doanh thu thuần	325.329,18	315.627,81	(2,98)	369.790,00	17,16
Trong đó:					
- Doanh thu bán điện	311.381,48	297.327,81	(4,51)	288.800,00	(2,87)
- Doanh thu khác	13.947,70	18.300,00	(31,2)	80.090,00	337,65
Lợi nhuận sau thuế	111.077,85	98.947,49	(10,92)	88.154,00	(10,91)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	34,14	31,35	-	23,84	-

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Chi tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Năm 2016		Năm 2017	
			% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch năm 2016	% tăng giảm so với năm 2016	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	24,36	21,70	-	19,33	-	
Cổ tức	23%/năm	18%/năm	(21,74)	15%/năm	(16,67)	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex)

❖ Căn cứ đạt Kế hoạch và lợi nhuận đề ra

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/03/2016, căn cứ đạt kế hoạch và lợi nhuận cho năm 2016 như sau:

- Dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh các năm trước đã đạt được của Công ty
- Công ty tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với CTCP Thủy điện Bái Thượng để hoàn thành công tác đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Bái Thượng: Phát điện tổ máy số 2 vào tháng 11/2016, tổ máy số 1 vào tháng 12/2016, quyết toán xong công trình vào tháng 3/2017. Với tổng mức đầu tư cho dự án là 162,511 tỷ đồng, công suất lắp 2 tổ máy đạt 6 MW. Dự án này dự kiến sẽ cung cấp sản lượng điện trung bình năm đạt 24,96 triệu kWh.
- Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ CTCP Thủy điện Xuân Minh tổ chức tốt công tác đấu thầu đảm bảo đúng pháp luật, hiệu quả, tiết kiệm cho dự án. Đồng thời đôn đốc triển khai thi công xây dựng dự án Thủy điện Xuân Minh đảm bảo chất lượng và tiến độ. Dự án có tổng mức đầu tư là 509,123 tỷ đồng, dự kiến sẽ cung cấp sản lượng điện trung bình năm là 66,1 triệu kWh.
- Tiếp tục làm việc với UBND huyện Thường Xuân để triển khai giai đoạn 2 của dự án kinh doanh dự án phân lô tại thị trấn Thường Xuân.
- Tìm kiếm các dự án cùng chuyên ngành với các thông số kỹ thuật tốt mà các Chủ đầu tư hiện nay đang gặp khó khăn về tài chính, kỹ thuật, quản lý; xem xét tình hình cụ thể để trình HĐQT cho phép đầu tư tài chính đối với các dự án có hiệu quả cao, trường hợp cho phép có thể đầu tư trực tiếp vào Công ty mẹ nhằm tăng khả năng sinh lời cho Công ty.

Đánh giá về khả năng thực hiện năm nay:

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh được HĐQT xây dựng từ đầu năm, doanh thu, lợi nhuận của công ty sẽ được ghi nhận chủ yếu trong Quý 4/2016. Mặc dù kế hoạch đặt ra khá cao nhưng HĐQT sẽ sử dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí, gia tăng lợi nhuận để đạt được kế hoạch đã đề ra.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Vận hành Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt phát điện với công suất thiết kế đồng thời đảm bảo an toàn của máy móc thiết bị, trả gốc và lãi vay đầy đủ, đảm bảo thu nhập của CBCNV được ổn định.
- Thực hiện việc đầu tư xây dựng nhà máy Thủy điện Báu Thượng
- Thực hiện việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Xuân Minh
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành công ty chuyên đầu tư các nhà máy Thủy điện.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tham gia hỗ trợ các hoạt động xã hội, xây dựng các nhà máy sản xuất điện thân thiện với môi trường.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

1.1 Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I Hội đồng quản trị			
1	Vương Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
3	Thân Thế Hà	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
4	Lê Văn An	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Vũ Đức Quang	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
6	Lã Minh Văn	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
7	Phạm Bảo Long	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
II Ban Tổng Giám đốc			
1	Phạm Bảo Long	Tổng Giám đốc	
2	Ngô Mạnh Cường	Phó Tổng Giám đốc	
III Ban kiểm soát			

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

1	Nguyễn Thị Kim Loan	Trưởng ban
2	Vũ Văn Mạnh	Thành viên
3	Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên
4	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên

IV Kế toán trưởng

1	Nguyễn Văn Bình	Kế toán trưởng
---	-----------------	----------------

1.2 Hội đồng quản trị

❖ Ông Vương Hoàng Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số CMND:	017000162 do CA TP.Hà Nội, cấp ngày 25/11/2008
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	10/08/1958
Nơi sinh:	Thạch Thất – tỉnh Hà Tây
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 3B tập thể Viện Vật Lý ngõ 106, Đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	0462699988
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư mỏ địa chất
Quá trình công tác:	
1980 – 1985	Đội trưởng đội khoan – Công ty Công trình ngầm – Tổng Công ty Sông Đà; Phó bí thư Đoàn thanh niên
1985 – 1990	Trưởng phòng thi công Công ty Công trình ngầm – Tổng Công ty Sông Đà; Bí thư Đoàn thanh niên
1991 – 1996	Phó Giám đốc Công ty Công trình ngầm – Tổng Công ty Sông Đà; Phó Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty tại Thủ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

điện Yaly; Phó Giám đốc Công ty Sông Đà 5 – Tổng Công ty Sông Đà tại Thủy điện Yaly

1996 – 1998 Phó trưởng đại diện Tổng Công ty Sông Đà tại Thủy điện Hòa Bình; Quyền trưởng đại diện Tổng Công ty Sông Đà tại Sơn La

1998 – 2000 Trưởng đại diện Công ty Contrexim tại Panama; Tổng đội trưởng tại Cộng hòa Panama; Bí thư chi bộ Tổng đội xây dựng Công ty Contrexim tại Cộng hòa Panama

2000 – 2/2002 Trưởng phòng Kế hoạch – Thị trường, Bí thư chi bộ Công ty Contrexim

3/2002 – 12/2003 Giám đốc chi nhánh Công ty Contrexim tại Hải Phòng

12/2003 – 3/2004 Trưởng đại diện CTCP hóa chất Vũng tàu tại Miền Bắc

4/2004 – 5/2004 Chuyên viên phòng Kinh tế - Đầu tư Tổng công ty Vinaconex

5/2004 - nay Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy Công ty Cổ phần Thủy điện Cửa Đạt (nay là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex), Ủy viên HĐQT CTCP Đầu tư và Phát triển điện Bắc Miền Trung, Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Bá Thượng, Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Xuân Minh.

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ Ủy viên HĐQT CTCP Đầu tư và Phát triển điện Bắc Miền Trung, Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Bá Thượng, Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Xuân Minh

Số lượng chứng khoán cá 308.366 cổ phần
nhân sở hữu:

Số lượng chứng khoán đại 0 cổ phiếu
diện sở hữu:

Số lượng chứng khoán sở hữu 155.304 cổ phần
của người có liên quan:

Phạm Thị Khánh (Vợ)

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty:

Không

❖ Ông Nguyễn Tuấn Cường - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	011791357
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	16/07/1960
Nơi sinh:	Thành phố Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	17 Mai Hắc Đế, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
1982 - 1988	Trợ lý, kỹ sư phòng Sân bay Viện thiết kế công trình – Bộ tư lệnh công binh
1988 - 1990	Đơn vị trưởng lao động tại Cộng hòa dân chủ Đức
1991 - 1994	Phó phòng phụ trách phòng quản lý vật tư, vận tải Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam – VINACONEX
1994 - 1995	Phó phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam VINACONEX
1995 - 1999	Phó giám đốc Trung tâm xuất khẩu lao động thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam VINACONEX
1999 - 2006	Ủy viên thường vụ, Trưởng ban tổ chức Đảng ủy, Trưởng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam VINACONEX

2006 - 2008	Ủy viên thường vụ, Trưởng ban tổ chức Đảng ủy , Trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam – VINACONEX
2008 - 2009	Ủy viên thường vụ, Trưởng ban tổ chức Đảng ủy , Giám đốc ban Phát triển nhân lực - Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX
2009 - 2010	Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Trưởng ban tổ chức Đảng ủy , Giám đốc ban Phát triển nhân lực - Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX
2010 - nay	Ủy viên thường vụ, Trưởng ban tổ chức Đảng ủy, Bí thư chi bộ, Giám đốc ban Phát triển nhân lực - Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX
26/03/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Ủy viên thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy, Bí thư chi bộ, Giám đốc ban phát triển nhân lực – Tổng công ty Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX, JSC)
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	69.828 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Lợi ích có liên quan đối với Không
Công ty:

❖ Ông Thân Thê Hà - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	011807873
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	21/10/1969
Nơi sinh:	Thành phố Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	35 Hồ Đắc Di, P. Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế vận tải Cử nhân ngoại thương Thạc sỹ Quản lý kinh tế
Quá trình công tác:	
1992 - 2000	Chuyên viên phòng kinh doanh XNK - Tổng công ty Vinaconex
2000 - 2002	Phó phòng kinh doanh XNK - Tổng công ty Vinaconex PGĐ Trung tâm kinh doanh XNK _ Tổng công ty Vinaconex
	Phó bí thư chi bộ Trung tâm kinh doanh Vinaconex
	Chủ tịch công đoàn Trung tâm kinh doanh Vinaconex
2002 – 2003	Phó giám đốc Công ty đầu tư Thương mại Tràng Tiền
2003 - 2004	Phó giám đốc Trung tâm xuất khẩu lao động và Thương mại Vinaconex trực thuộc Tổng công ty
2004 - 2007	Bí thư chi bộ Giám đốc Trung tâm xuất khẩu lao động và Thương mại Vinaconex

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

2007 - 2008	Bí thư chi bộ Giám đốc Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex
2008 - 2010	Bí thư chi bộ Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex
2011 - 2012	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex Tổng giám đốc công ty CP xi măng Càm Phả Bí thư Đảng ủy công ty CP xi măng Càm Phả
2012 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex Ủy viên HĐQT công ty CP xi măng Càm Phả Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Vinaconex
26/03/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex Ủy viên HĐQT công ty CP xi măng Càm Phả Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

ty:

Lợi ích có liên quan đối với Không

Công ty:

❖ Ông Lê Văn An - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	010391635
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1958
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 14 A4 TT Đại học Giao thông vận tải – Ngọc Khánh – Ba đình - HN
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ MBA
Quá trình công tác:	
1991 -1996	Giám đốc XN Sửa chữa máy bơm điện – Cty Cơ khí – điện Thủy lợi
1996 - 2000	Phó TGĐ Tổng công ty xây dựng Cơ điện NN và Thủy lợi
2000 - 2003	Tổng Giám đốc Tổng công ty xây dựng Cơ điện NN và Thủy lợi
2003 - nay	Tổng giám đốc TCT xây dựng Cơ điện NN & TL - CTCP
26/03/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc TCT Cơ điện – xây dựng NN & TL - CTCP
Số lượng chứng khoán cá nhân	24.000 cổ phiếu

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

sở hữu:

Số lượng chứng khoán đại diện 0 cổ phiếu
sở hữu:

Số lượng chứng khoán sở hữu 0 cổ phiếu
của người có liên quan:

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ Ông Vũ Đức Quang- Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND: 013027206

Giới tính: Nam

Năm sinh: 20/08/1967

Nơi sinh: Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Phòng 605, chung cư 27 Huỳnh Thúc Kháng – Láng Hạ -
Đống Đa – Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1991 - 1992 Chuyên viên, kế toán tổng hợp Phòng tài chính Kế toán Công ty Xây lắp thi công cơ giới – Tổng công ty XD Sông Đà

1992 - 1993 Kế toán trưởng Xí nghiệp Cơ giới 3- Công ty Xây lắp thi công cơ giới – Tổng công ty XD Sông Đà

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

1993 - 1994	Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Xây lắp thi công cơ giới Miền Trung – Tổng công ty XD Sông Đà
1994 – 1995	Phó kế toán trưởng Công ty thi công cơ giới kiêm Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Xây lắp thi công cơ giới Hòa Bình – Tổng công ty XD Sông Đà
1995 - 2001	Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 2 – Tổng công ty XD Sông Đà
2002 - 2003	Kế toán trưởng ban điều hành dự án đường Hồ Chí Minh – Tổng công ty XD Sông Đà
2003 - 2005	Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 6 – Tổng công ty XD Sông Đà
2005 - 2008	Kế toán trưởng ban điều hành dự án thủy điện Sơn La -Tổng công ty XD Sông Đà
2008 – 2011	Kế toán trưởng ban quản lý dự án Tòa nhà hỗn hợp HH4 Mỹ Đình - Tổng công ty XD Sông Đà
2011 - nay	Phó Kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc ban tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà
26/03/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc ban tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	15.600 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ Ông Lê Minh Văn - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND: 111878019

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1971

Nơi sinh: Thanh Oai - Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 1402 tòa nhà HUD3, số 121-123 Tô Hiệu -Hà Đông - Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thuỷ lợi

Quá trình công tác:

1994-1997 Cán bộ kỹ thuật Công ty XD43 -Tổng công ty XD Thủy lợi 4

1997-2000 Trưởng ban KHKT công trường Thủy điện Đa mi -Công ty XD49 - Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4

2000-2004 Phó ban CHCT Hạ Long Quảng Ninh -Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4

2004-2006 Đội trưởng đội Cơ giới, Trưởng phòng KHKT Chi nhánh Miền Bắc – Công trường Cửa Đạt - Thanh Hóa - Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4

2006-2013 Phó giám đốc Chi nhánh Miền Bắc- Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4

2013-nay Giám đốc Chi nhánh Miền Bắc- Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

26/03/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc Chi nhánh Miền Bắc- Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
❖ Ông Phạm Bảo Long - Thành viên Hội đồng quản trị	
Số CMND:	026074000025
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	14/08/1974
Nơi sinh:	Thị trấn Phúc Yên, huyện Mê Linh, Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 39, ngách 1, ngõ Liên Việt, phố Nguyễn Lương Bằng, P. Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	0912251885
Trình độ văn hóa:	12/12

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ MBA; Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác:	
10/1995 – 01/1999	Kế toán viên Công ty Thiết bị Thương mại – Bộ Thương mại
01/1999 – 04/2005	Kế toán viên CTCP Thiết bị Thương mại
01/1999 – 04/2008	Trưởng ban kiểm soát CTCP Thiết bị Thương mại
04/2005 – 08/2005	Kế toán viên CTCP Thủy điện Cửa Đạt – Tổng Công ty Vinaconex
08/2005 – 11/2010	Phó phòng tài chính – kế toán CTCP Thủy điện Cửa Đạt (nay là CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex)
11/2010 – 07/2015	Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex, Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Bái Thượng, Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Xuân Minh
07/2015 - nay	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex, Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Bái Thượng, Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Xuân Minh
Chức vụ hiện nay:	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Bái Thượng, Ủy viên HĐQT CTCP Thủy điện Xuân Minh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	143.257 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	100.000 cổ phiếu
<i>Đinh Thái Hà (Vợ)</i>	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Không
Công ty:

1.3 Ban Tổng Giám đốc

- ❖ Ông Phạm Bảo Long – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (trình bày ở mục 1.2)
- ❖ Ông Ngô Mạnh Cường – Phó Tổng Giám đốc

Số CMND:	174509877
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1975
Nơi sinh:	Thái Nguyên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 66 Đông Tân 1, Phường Điện Biên, TP Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
Quá trình công tác:	
1998 - 1999:	Kỹ thuật, xưởng trưởng, xưởng cơ khí LILAMA 45-3
1999 - 2003:	Kỹ thuật thi công Nhà máy nhiệt điện Phú Mỹ 1 – LILAMA 45-3
2000 - 2002:	CB, Phó phòng QLDA LILAMA 45-3
2002 - 2003:	Tổ trưởng tổ thiết kế kết cấu thép LILAMA 45-3 tại Phú Mỹ 4
2003 - 2004:	Chỉ huy trưởng công trình Thuỷ điện Buôn Tua Shah - LILAMA 45-3
2004 - 2006:	Giám đốc Nhà máy chế tạo kết cấu thép - LILAMA 45-3
2006 - 2009:	Trưởng phòng Thiết bị - Công nghệ Công ty Vinaconex P&C
2009 - 2016:	Giám đốc Nhà máy Thuỷ điện Cửa Đạt
2016 - nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinaconex P&C; Giám đốc Nhà máy Thuỷ điện Cửa Đạt

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty
Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 106.118 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

1.4 Ban kiểm soát

❖ Bà Nguyễn Thị Kim Loan – Trưởng Ban kiểm soát

Số CMND: 011804166

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1962

Nơi sinh: Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 178 Phố Đại Từ - Hoàng Mai - Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ MBA

Quá trình công tác:

1989 - 1996 Kế toán trưởng Công ty Cơ khí – điện xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi

1997 - 2003 Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ điện xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi- CTCP

2003 - 2007 Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ điện – xây dựng NN & TL- CTCP

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

2007 - nay	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện – xây dựng NN & TL- CTCP
2004 - nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Trưởng ban kiểm soát CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện – xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi - CTCP
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	42.000 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
❖ Ông Vũ Văn Mạnh- Thành viên Ban Kiểm soát	
Số CMND:	012682568
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1972
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	71 Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế
Quá trình công tác:	
01/1995 – 11/2000:	Chuyên viên Liên hiệp Khoa học sản xuất công nghệ cao – Viễn thông – Tin học
12/2000 – 8/2003:	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và thương mại Ba Đình

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

9/2003 – 01/2007: Chuyên viên Ban Tài chính Tổng Công ty CP Vinaconex
01/2007 – 06/2008 Phó Phòng TCKH – Ban Tài chính Tổng Công ty CP Vinaconex
06/2008- 12/2010 Phó Giám đốc Ban Tài chính Tổng công ty CP Vinaconex
01/2011 - 05/2012: Phó Tổng Giám đốc NM Xi măng Cẩm Phả
05/2012- 07/2014: Phó Giám đốc Ban Giám sát Tài chính - Tổng công ty CP Vinaconex
07/2014- nay Giám đốc Ban Giám sát Tài chính – Tổng CT CP Vinaconex

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 13.200 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ Bà Nghiêm Quỳnh Chi- Thành viên ban Kiểm soát

Số CMND: 012179679
Giới tính: Nữ
Năm sinh: 1982
Nơi sinh: Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 4 Ngõ 52 Giang Văn Minh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:
2004 – 2006 Chuyên viên Ban kinh doanh Công ty Cổ phần Kinh doanh Vinatra

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

2006 – 2010	Chuyên viên Ban Dự án Tập đoàn Bảo Việt
2010 – nay	Phòng Tài chính – Kế hoạch CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát – CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	38.000 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
❖ Bà Nguyễn Thị Phương Mai – Thành viên Ban kiểm soát	
Số CMND:	013003572
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1980
Nơi sinh:	Hà nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 405A5 TT 128C Đại La, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:	
2004 - nay	Chuyên viên Ban Tài chính- Kế toán Tổng công ty Sông Đà
2014 - nay	Thành viên ban kiểm soát CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát – CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chuyên viên Ban Tài chính- Kế toán Tổng công ty Sông Đà
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	38.000 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.5. Kế toán trưởng

❖ Ông Nguyễn Văn Bình – Kế toán trưởng

Số CMND:	012574336
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	Vĩnh Phúc
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	120 A2 TT học viện tài chính Phường Phú Diễn Quận Bắc Từ Liêm Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính tín dụng
Quá trình công tác:	
2000 – 2004	Cán bộ kế toán công ty điện tử Đồng Đa
2004 – 2010	Chuyên viên phòng tài chính Ban quản lý dự án 2 – Bộ giao thông vận tải
2010 – 2012	Nhân viên, Phó phòng Tài chính kế hoạch công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng VINACONEX
2012 – 2015	Phó phòng Tài chính kế hoạch công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng VINACONEX

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

2015 – nay	Kế toán trưởng công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng VINACONEX
Chức vụ hiện nay:	Kế toán trưởng - CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	39.720 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam.

Ngoài ra, Công ty đã xây dựng quy chế quản trị và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Theo quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC về quản trị công ty áp dụng các công ty Đại chúng, Công ty cam kết sẽ tuân theo quy định về tư cách, tiêu chuẩn về thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát. Công ty tiếp tục hoàn thiện đề án tái cấu trúc năng lực hệ thống nhằm nâng cao khả năng ra quyết định, chịu trách nhiệm của đội ngũ ban điều hành, các

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

cấp quản lý. Công ty cũng sẽ tăng cường phối hợp thông tin ngang giữa các bộ phận/phòng ban.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ. Song song với đó, Công ty tiếp tục tăng các khóa đào tạo và kiến thức nghiệp vụ nội bộ cho toàn thể nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu cao hơn đối với nhu cầu quản lý của Công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản công bố thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Ngày 8 tháng 12 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG
VINACONEX

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VƯƠNG HOÀNG MINH



PHẠM BẢO LONG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN VĂN BÌNH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ KIM LOAN

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

